TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 24-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Soái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Hoàng – Cán bộ hưu trí;

Ông Vũ Kim Quy – Cán bộ hưu trí;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nghĩa - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương D, tên gọi khác: X; sinh ngày 25 tháng 10 năm 1987 tại huyện K, tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lương Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1949. Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản;

Ngày 19/01/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù, về tội Không tố giác tội phạm (tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2009/HSST ngày 19/01/2009), đã được xóa án tích. Ngày 27/5/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản (tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2014/HSST), đã được xóa án tích. Ngày 23/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản (tại bản án

hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST), chưa được xóa án tích.

Ngày 20/9/2019, có hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 23/10/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana khởi tố về tội Trộm cắp tài sản và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 25/10/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Võ Thị S, trú tại: Thôn 1, xã B, huyện K, tỉnh Đ; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Dương Thị Kim L, trú tại: Thôn 2, xã B, huyện K, tỉnh Đ; vắng mặt.

+ Ông Trần U, trú tại: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đ; có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn G, trú tại: Thôn 5, xã B, huyện K, tỉnh Đ; có mặt.

+ Ông Hoàng Hồng S, trú tại: Buôn R, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đ; vắng mặt.

+ Ông Lê Quý Trường G, trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương D (sinh năm: 1987) trú tại thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đ là người đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản.

Khoảng 23 giờ ngày 20/9/2019, D từ nhà chuẩn bị 01 cái kìm bấm, rồi điều khiển xe mô tô Sirius màu xanh (không rõ biển số) của bạn gái (không xác định được nhân thân, lai lịch) đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà bà Võ Thị S, ở thôn 1, xã B, phát hiện trong sân nhà có 01 cây hoa mai ở sát tường bên hông phía trái nhà, nhà bà S tắt điện nên D dừng xe mô tô, đi bộ tới sát hàng rào bên hông phía trái nhà, dùng kìm cắt lưới B40 chui vào trong sân. Tiếp đó, D dùng thanh gỗ lượm ở gần hàng rào đào đất xung quanh gốc cây hoa mai, nhổ cây hoa mai ra khỏi chậu rồi lén rút kéo cây hoa mai ra ngoài chở đi cất giấu. Sau đó, D điều khiển xe mô tô về nhà nghỉ số 188, ở buôn M, xã E ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 21/9/2019, D chạy đến chỗ cất giấu cây hoa mai và gọi điện thoại thuê anh Nguyễn Văn G chở cây hoa mai cho D đi tiêu thụ. Anh G không biết cây hoa mai do D trộm cắp mà có nên đồng ý chở giúp D. Trong quá trình khiêng cây hoa mai lên xe thì có anh Trần U (là người đi đường) phụ khiêng cây hoa mai lên cho D. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D liên hệ với anh Hoàng Hồng S để bán cây hoa mai, anh S không biết cây hoa mai là do D trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 5.000.000 đồng. Sau khi lấy được tiền D đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 21/9/2019, bà Võ Thị S phát hiện cây hoa mai của gia đình bị mất nên đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ 01 cây hoa mai có đặc điểm: Cao 2,14 m, đường kính gốc 25 cm, chiều rộng nhất của tán 90cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 33 ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: 01 cây hoa mai, cao 2,14m, đường kính tán 90cm, đường kính gốc 25cm, được trồng vào năm 1994 trị giá 20.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Lương D còn khai nhận đã thực hiện 04 vụ trộm cắp khác trên địa bàn tỉnh Đ, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 4/2019, Lương D rủ Lê Quý Trường G đi trộm cắp tài sản thì G đồng ý. Sau đó, G lấy xe môtô Win (không xác định được biển số) chở D đi vào hướng xã B tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà bà Dương Thị Kim L, ở thôn 2, xã Bình Hòa, cả hai phát hiện có 01 cây hoa mai trồng trong chậu để trong sân nhà. G dừng xe mô tô ngoài đường để D trèo qua hàng rào và nhổ cây hoa mai ra khỏi chậu. Sau đó, G đem đi tiêu thụ được 1.700.000 đồng, G đưa cho D 1.000.000 đồng, còn G được 700.000 đồng. Số tiền trên D đã tiêu xài cá nhân hết, nhưng G không thừa nhận là có đi cùng Lương D thực hiện vụ trộm cắp trên.

Tại thông báo số 45 ngày 15/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện K thông báo không có căn cứ để định giá tài sản đối với cây hoa mai trong vụ mất trộm tại thôn 2, xã B, huyện K do không thu hồi được vật chứng và không có thông tin đầy đủ về tài sản.

Vụ thứ hai: Trước Tết nguyên đán 2019 (khoảng 10 ngày), tại khu vực xã B, huyện L, tỉnh Đ, Lương D đã lén lút trộm cắp 01 cây hoa mai để trước sân nhà (không xác định được chủ sở hữu và nhà bị trộm cắp). Sau đó, D bán cây mai trên cho một người tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 500.000 đồng. Số tiền trên D đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng tháng 5/2019, Lê Quý Trường G thuê xe ô tô chở Lương D và S (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đi qua nhà G, ở huyện L chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, trên đường về D và G phát hiện bên phải đường ở bến phà buôn K có treo nhiều chậu phong lan nên cả hai đi vào lấy trộm được 19 chậu phong lan, nhưng G không nhận cùng D tham gia trộm cắp.

Vụ thứ tư: Khoảng tháng 6/2019, trên đường từ thành phố B về huyện K Lương D phát hiện 01 căn nhà xây bên trái đường thuộc xã H, thành phố B, không có cổng rào, phía trước nhà có 01 cây hoa mai trồng trong chậu trước sân nên đã vào nhổ trộm cây hoa mai trên. Sau đó, D đưa cây hoa mai cho một người tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đem đi tiêu thụ.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Lương D về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

Bị cáo Lương D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bà Võ Thị S vào ngày 20/9/2019 gồm 01 cây mai có giá trị 20.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương D phạm tội "trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Lương D từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với anh Nguyễn Văn G và anh Trần U là người giúp cho bị cáo Lương D khiêng cây hoa mai và chở đi tiêu thụ. Anh Nguyễn Văn G và anh Trần U không biết cây hoa mai trên là do D trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Văn G và anh Trần U.

- Đối với anh Hoàng Hồng S là người mua cây hoa mai của bị cáo Lương D trộm cắp vào ngày 20/9/2019. Anh Hoàng Hồng S không biết cây hoa mai trên là do D trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề cập xử lý đối với anh Hoàng Hồng S.

- Đối với cây hoa mai của bà Võ Thị S (có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 23/9/2019 của Cơ quan điều tra) nên ngày 23/9/2109 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cây hoa mai trên cho bà Võ Thị S là chủ sở hữu.

- Chấp nhận việc bị cáo Lương D đã trả lại cho anh Hoàng Hồng S số tiền 5.000.000 đồng là số tiền anh Hoàng Hồng S đã mua cây hoa mai mà bị cáo Lương D trộm cắp vào ngày 20/9/2019.

- Đối với vụ trộm cắp 01 cây hoa mai xảy ra tại nhà của bà Dương Thị Kim L, ở thôn 2, xã B, huyện K, tỉnh Đ vào khoảng tháng 4/2019. Lương D khai nhận đã cùng Lê Quý Trường G thực hiện vụ trộm cắp trên. Tuy nhiên, hiện nay chưa thu hồi được tài sản bị thiệt hại, chưa đủ căn cứ để định giá tài sản bị mất, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tách hành vi trộm cắp của Lương D vào tháng 4/2019 ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

- Đối với các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B và huyện L, tỉnh Đ mà Lương D khai nhận, nhưng chưa xác định được người bị hại, chưa xác định được giá trị tài sản bị trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và huyện L để tiếp nhận và điều tra theo thẩm quyền.

-Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại bà Võ Thị S đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự; Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 23 giờ ngày 20/9/2019, Lương D đã trộm cắp 01 cây hoa mai của bà Võ Thị S để ở trong sân nhà, thuộc địa phận thôn 1, xã B, huyện K, tỉnh Đ, tổng giá trị 20.000.000 đồng. Vì vậy, Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Lương D về tội "trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ Luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

……."

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác với mục đích tham lam tư lợi cá nhân nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 cây hoa mai trị giá 20.000.000đ.

Xét thấy, bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành hình phạt xong, không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời bảo đảm, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, tại bản án số 25/2017/HSST, ngày 23/11/2017 Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 28/7/2018 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, đến ngày 20/9/2019 lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015 cần được xem xét, áp dụng đối với bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo sớm có cơ hội trở lại hòa nhập với xã hội.

[5] Các biên pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng:

- Đối với anh Nguyễn Văn G và anh Trần U là người giúp cho bị cáo Lương D khiêng cây hoa mai và chở đi tiêu thụ. Anh Nguyễn Văn G và anh Trần U không biết cây hoa mai trên là do D trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn Văn G và anh Trần U là phù hợp.

- Đối với anh Hoàng Hồng S là người mua cây hoa mai của bị cáo Lương D trộm cắp vào ngày 20/9/2019. Anh Hoàng Hồng S không biết cây hoa mai trên là

do D trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề cập xử lý đối với anh Hoàng Hồng S là phù hợp.

- Trả lại cho bà Võ Thị S là chủ sở hữu hợp pháp 01 cây mai (có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 23/9/2019 của Cơ quan điều tra). Bà S đã nhận lại theo biên bản giao tài sản cho chủ sở hữu quản lý ngày 23/9/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K.

- Chấp nhận việc bị cáo Lương D đã trả lại cho anh Hoàng Hồng S số tiền 5.000.000 đồng là số tiền anh Hoàng Hồng S đã mua cây hoa mai mà bị cáo Lương D trộm cắp vào ngày 20/9/2019.

- Đối với vụ trộm cắp 01 cây hoa mai xảy ra tại nhà của bà Dương Thị Kim L, ở thôn 2, xã B, huyện K, tỉnh Đ vào khoảng tháng 4/2019. Lương D khai nhận đã cùng Lê Quý Trường G thực hiện vụ trộm cắp trên. Tuy nhiên, hiện nay chưa thu hồi được tài sản bị thiệt hại, chưa đủ căn cứ để định giá tài sản bị mất, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tách hành vi trộm cắp của Lương D vào tháng 4/2019 ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố B và huyện L, tỉnh Đ mà Lương D khai nhận, nhưng chưa xác định được người bị hại, chưa xác định được giá trị tài sản bị trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và huyện L để tiếp nhận và điều tra theo thẩm quyền.

-Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại bà Võ Thị S đã nhận lại tài sản là 01 cây hoa mai có đặc điểm: Cao 2,14 m, đường kính gốc 25 cm, chiều rộng nhất của tán 90cm, không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS 2015, điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lương D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Lương D phạm tội "trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Lương D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bà Võ Thị S là chủ sở hữu hợp pháp 01 cây mai (có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 23/9/2019 của Cơ quan điều tra). Bà S đã nhận lại theo biên bản giao tài sản cho chủ sở hữu quản lý ngày 23/9/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K.

- Chấp nhận việc bị cáo Lương D đã trả lại cho anh Hoàng Hồng S số tiền 5.000.000 đồng là số tiền anh Hoàng Hồng S đã mua cây mai mà bị cáo Lương D trộm cắp vào ngày 20/9/2019.

-Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lương D không phải bồi thường thiệt hại cho bà Võ Thị S.

[3] Về án phí: Bị cáo Lương D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện K;
- Cơ quan THAHS Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Soái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện Krông Ana;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện Krông Ana;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Soái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện Krông Ana;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện Krông Ana;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Soái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**